TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày: 07/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : ông Phạm Xuân Diễn.
Các Hội thẩm nhân dân :
Ông Vũ Khắc Hoàn ;
Ông Phạm Thu Hà.

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Phương Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên tham gia phiên tòa*:** ông Phạm Tiến Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/11/2023, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST- HS ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với bị cáo :

Lê Văn T (giới tính: nam), sinh ngày 21/05/1996, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: thôn 4, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: lớp 06/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lê Văn B và bà Trần Thị H (đều đã chết)

- Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 17/7/2023, gia hạn tạm giữ đến ngày 26/7/2023, tạm giam từ ngày 26/7/2023, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: +) Anh Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1998. Trú tại: thôn Th, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở hiện tại: thôn 4, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. vắng mặt tại phiên tòa (anh Kh có đơn xin vắng mặt).

+) anh Phan Vĩnh N, sinh năm 1995. Nơi thường trú: thôn L, xã Nh, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Nơi ở hiện tại: thôn 4, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: bà Vũ Thị Hồng, anh Lê Văn Huyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do T thường qua lại nhà trọ của bà Trần Thị M tại thôn 4 xã L, thị xã Q. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày17/7/2023 T đi lên tầng 2 vào phòng đầu tiên và nằm ngủ, đến khoảng 4h cùng ngày khi T thức dậy thấy anh Nguyễn Ngọc Kh và anh Phan Vĩnh N đang ngủ, bên cạnh anh N có 1 chiếc Iphone 11 Pro Max màu trắng và bên cạnh anh Kh cũng có 1 chiếc Iphone 12 cũng màu trắng, T đã lấy 2 chiếc điện thoại này cho vào túi quần sau đó leo ra ngoài ban công rồi trèo qua lan can xuống mái tôn, theo hàng rào trèo ra ngoài. Đến 5h30 cùng ngày T đến cửa hàng Dương Apple thuộc thôn 2 xã L thị xã Q gặp bà Vũ Thị H nhờ mở mật mã và để lại chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max màu trắng, sau đó T đi tiếp đến cửa hàng Huyên Phương thuộc thôn N 1 xã L, thị xã Q thuê mở khóa chiếc điện thoại Iphone 12 màu trắng, T nói với chủ quán do nhập nhiều lần mật khẩu nên máy bị khóa rồi để lại chiếc điện thoại và đi chơi điện tử. Đến khoảng 9h40 cùng ngày T quay lại quán Huyên Phương thì bị công an bắt và thu giữ vật chứng.

Bản kết luận định giá tài sản số 36, ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu trắng, dung lượng 256GB đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 8.050.000đồng; 01 điện thoại di động Iphone 12 màu trắng, dung lượng 64GB đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 7.600.000đồng;

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động Iphon 12 màu trắng cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc Kh và anh Phan Vĩnh N.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Ngọc Kh và anh Phan Vĩnh N không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn T đã thừa nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 88/2023/CT-VKSQY, ngày 04/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, đã truy tố bị cáo Lê Văn T, về tội: **"***Trộm cắp tài sản***"** theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T khai nhận như sau: do thường qua lại tại nhà trọ của bà Trần Thị M tại thôn 4 xã L, thị xã Q. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày17/7/2023 T đi lên tầng 2 vào phòng đầu tiên và nằm ngủ, đến khoảng 4h

cùng ngày khi T thức dậy thấy anh Nguyễn Ngọc Kh và anh Phan Vĩnh N đang ngủ bên cạnh có 1 chiếc Iphone 11Pro Max màu trắng bên cạnh anh N và 1 chiếc Iphone 12 cũng màu trắng của anh Kh, T đã lấy 2 chiếc điện thoại này cho vào túi quần rồi leo ra ngoài ban công rồi trèo qua lan can xuống mái tôn, theo hàng rào trèo ra ngoài. Đến 5h30 cùng ngày T đến cửa hàng Dương Apple thuộc thôn 2 xã L thị xã Q gặp bà Vũ Thị H nhờ mở mật mã và để lại chiếc điện thoại Iphone Pro Max màu trắng, sau đó Tuấn đi tiếp đến cửa hàng Huyên Phương thuộc thôn N xã L, thị xã Q thuê mở khóa chiếc điện thoại Iphone 12, T nói với chủ quán do nhập nhiều lần mật khẩu nên máy bị khóa, rồi để lại chiếc điện thoại và đi chơi điện tử. Đến khoảng 9h40 cùng ngày Tuấn quay lại quán Huyên Phương thì bị công an bắt và thu giữ vật chứng.

Bị hại, anh Nguyễn Ngọc Kh có lời khai xác nhận việc đêm ngày 17/7/2023 anh đang ngủ tại phòng thứ nhất tầng 2 nhà bà Trần Thị M, khi đi ngủ anh để bên cạnh chiếc Iphone 12 màu trắng, loại đã qua sử dụng. Đến khoảng 6h cùng ngày anh tỉnh dậy không thấy chiếc điện thoại đâu nên đã trình báo công an, sau sự việc bị phát hiện, anh đã nhận lại chiếc điện thoại của mình và không yêu cầu gì về phần dân sự.

Bị hại, anh Phan Vĩnh N có lời khai xác nhận việc đêm ngày 17/7/2023 anh đang ngủ tại phòng thứ nhất tầng 2 nhà bà Trần Thị M, khi đi ngủ anh để bên cạnh chiếc Iphone Pro Max 11 màu trắng, loại đã qua sử dụng. Đến khoảng 6h cùng ngày anh tỉnh dậy không thấy chiếc điện thoại của mình đâu nên cùng với anh Kh đã trình báo công an, anh đã nhận lại chiếc điện thoại của mình và không yêu cầu gì về phần dân sự.

Người làm chứng, anh Lê Văn H là chủ cửa hàng điện thoại Huyên Phương có lời khai: khoảng 06 giờ ngày 17/7/2023 có 1 nam thanh niên khai là Lê Văn T đến thuê phá khóa điện thoại Iphone 12 màu trắng, sau đó T để lại chiếc điện thoại để sửa và rời đi, đến khoảng 9 giờ cùng ngày T quay lại lấy điện thoại thì bị công an bắt giữ.

Người làm chứng, bà Vũ Thị H là người có cửa hàng Dương Apple có lời khai xác định khoảng 5 giờ 30 ngày 17/7/2023 có 1 nam thanh niên đến thuê sửa và để lại chiếc điện thoại Iphone Pro Max 11 màu trắng sau đó bỏ đi luôn, sau khi sự việc bị phát hiện bà H đã giao nộp cho công an để giải quyết vụ án, nay bà không có ý kiến gì.

Bị cáo thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Quảng Yên giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng; đề nghị HĐXX áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2023 về tội Trộm cắp tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và căn cứ kết tội: tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Tuấn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như Biên bản, Sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh vật chứng, Bản kết luận định giá tài sản… đã có đầy đủ cơ sở để kết luận: khoảng 04 giờ 00 phút ngày 17/7/2023, tại nhà bà Trần Thị M thuộc thôn 4, xã L, thị xã Q, Lê Văn T đã trộm cắp 1 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu trắng, trị giá 8.050.000đồng của anh Phan Vĩnh N và 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng trị giá 7.600.000đồng của anh Nguyễn Ngọc Kh.

Cáo trạng số 88/2023/CT-VKSQY, ngày 04/10/2023 của VKSND thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, đã truy tố bị cáo Lê Văn T và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, cần được chấp nhận.

Hành vi của Lê Văn T đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức được hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, bị cáo lợi dụng sơ hở của Bị hại để trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi trả lại cho các bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình bị cáo éo le, bố mẹ đều đã qua đời, không có nhà riêng và nơi cư trú cố định, nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS để đảm bảo vừa răn đe phòng ngừa chung vừa có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, HĐXX thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: 2 chiếc điện thoại đã được thu hồi trả lại cho bị hại, các bị hại không yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự, HĐXX không đề cập.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Lê Văn T phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Lê Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 17 tháng 7 năm 2023.

Về án phí và quyền kháng cáo: áp dụng khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt Bị hại; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho Bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx Quảng Yên;
- Công an Tx Quảng Yên;
- Bị cáo, Bị hại;
-Thi hành án dân sự, HS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Phạm Xuân Diễn